

# Phân tích SWOT và đề xuất giải pháp phát triển thương mại với Trung Quốc trên hành lang kinh tế đường 18

VŨ ĐÌNH HÒA

Học viện Chính sách và Phát triển  
Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trong vài năm trở lại đây, cùng với xu hướng phát triển của các hành lang kinh tế (HLKT) trên phạm vi cả nước, HLKT đường 18 đã bắt đầu hình thành và khẳng định vai trò quan trọng của mình trong việc phát triển kinh tế vùng trọng điểm phía Bắc. Bên cạnh các hoạt động kinh tế nổi bật như công nghiệp, nông nghiệp, giao thông vận tải, hoạt động thương mại trên hành lang cũng có sự phát triển đáng kể. Tuy nhiên, sự phát triển của hoạt động này chưa thật bền vững, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập với thương mại của nước bạn Trung Quốc trên HLKT. Trước thách thức đó, hoạt động thương mại trên hành lang cần có những hoạch định chiến lược để phát triển lâu dài.

**Phân tích SWOT hoạt động thương mại trên HLKT đường 18 với Trung Quốc**

Thuật ngữ phân tích SWOT (diễn mạnh, diễn yếu, cơ hội và thách thức) thường được nhắc đến nhiều đối với các nhà phân tích chiến lược kinh doanh, các nhà chiến lược hoạch định kinh tế. Nó giúp doanh nghiệp, các nhà kinh tế “cân - đo - đong - đếm” trước khi quyết định có hoặc không thâm nhập vào một thị trường hoặc phát triển một lĩnh vực (ngành) kinh tế nào đó trong tầm nhìn chiến lược.

## Điểm mạnh (Strengths)

Các địa phương trên hành lang có nguồn hàng hóa phong phú phục vụ cho nhu cầu của thị trường Trung Quốc như các loại khoáng sản (than), nông, lâm, thuỷ sản (gỗ rừng trồng, cao su nguyên liệu, rau hoa quả, hải sản đông lạnh và khô...) và một số mặt hàng tiêu dùng khác như bột giặt, đồ nhựa, giày dép.

Bên cạnh nguồn hàng phong phú hệ thống cơ sở hạ tầng trên hành lang được chú trọng đầu tư phát triển, khắc phục được hạn chế về

ách tắc giao thông cản trở sự hợp tác kinh tế thương mại giữa Quảng Tây và Việt Nam. Đồng thời kết hợp chặt chẽ các hoạt động kinh tế như xây dựng giao thông, phát triển sản xuất, đầu tư và thương mại trong khu vực, thúc đẩy lưu thông hàng hoá, lưu thông kỹ thuật, lưu thông về thông tin để sự hợp tác kinh tế của hai bên đi vào chiều sâu.

## Điểm yếu (Weaknesses)

Hoạt động thương mại trên

HLKT đường 18, trong thời gian qua bộc lộ nhiều hạn chế khi tiến hành cạnh tranh với nước ngoài, đặc biệt là hàng hóa từ Trung Quốc và các nước trong khu vực khi Việt Nam hội nhập ngày càng sâu rộng với thế giới trong xu thế toàn cầu hóa. Những điểm yếu trên hành lang về hoạt động thương mại có thể thấy rõ ở chất lượng hàng hóa, mẫu mã sản phẩm còn hạn chế, tính cạnh tranh với hàng hóa Trung Quốc chưa cao; Các dịch vụ hỗ trợ xuất khẩu chưa phát triển như hệ thống ngân hàng, thông tin, kho ngoại quan, cơ sở vật chất cửa khẩu; Còn nhiều rào cản thương mại ở hai phía: Thủ tục thông quan còn chậm, chi phí vận chuyển cao, các quy định xuất nhập khẩu không ổn định và mang tính cục bộ, địa phương; Cơ cấu hàng xuất khẩu còn nghèo



nàn, tính bồi sung hàng xuất nhập khẩu của hai bên chưa cao.

#### Cơ hội (Opportunities)

Hoạt động thương mại trên HLKT đường 18 có nhiều cơ hội, triển vọng tốt khi cả Việt Nam và đối tác Trung Quốc trong thời gian vừa qua đã có những bước phát triển nhanh chóng, ổn định nền kinh tế vĩ mô và vượt qua được giai đoạn đầu của khủng hoảng kinh tế đang diễn ra trên phạm vi toàn cầu. Những cơ hội cho phát triển hoạt động thương mại của các địa phương trên hành lang và đối với Trung Quốc có thể kể đến như: Việt Nam và Trung Quốc có nhiều hiệp định được ký kết như Hiệp định Thương mại, Hiệp định Hợp tác kinh tế - kỹ thuật, Hiệp định Phân định Vịnh Bắc Bộ... đã tạo cơ sở pháp lý thúc đẩy quan hệ hợp tác kinh tế giữa hai nước; Nhu cầu hàng hóa của thị trường Trung Quốc còn rất lớn và có xu hướng tăng lên; Trung Quốc và ASEAN đang khẩn trương xây dựng khu vực mậu dịch tự do ACFTA. Với sự hình thành khu vực mậu dịch này, HLKT sẽ có vai trò hết sức quan trọng trong liên kết thương mại giữa Việt Nam và Trung Quốc cũng như các nước ASEAN với Trung Quốc. Thương mại khu vực hành lang không chỉ được hưởng lợi thế từ việc hội nhập sâu hơn của Trung Quốc vào nền kinh tế khu vực và thế giới mà còn được hưởng lợi từ "Chiến lược đại khai phá miền Tây của Trung Quốc". Bên cạnh đó Trung Quốc còn dành nhiều ưu đãi cho các đối tác thương mại láng giềng như Việt Nam về thuế, thời hạn thực hiện Hiệp định ACFTA; Chính quyền các địa phương trên hành lang và Chính phủ có nhiều chính sách tích cực hỗ trợ phát triển thương mại trên hành lang.

#### Thách thức (Threats):

Bên cạnh những điểm mạnh, điểm yếu và cơ hội phát triển, HLKT đường 18 cũng gặp không ít thách thức do chịu sự cạnh tranh mạnh mẽ

của hàng hóa đến từ Trung Quốc. Vì vậy, hàng hóa Việt Nam sẽ phải cạnh tranh rất gay gắt đối với các sản phẩm hàng hóa đến từ thị trường này; Nhu cầu hàng hóa Việt Nam nhập khẩu vào Trung Quốc thông qua các cửa khẩu đòi hỏi chất lượng ngày càng cao, khắt khe và phức tạp.

#### Các giải pháp thúc đẩy thương mại trên HLKT đường 18

*Một là*, tạo khuôn khổ pháp lý cho hoạt động thương mại trên HLKT: Đẩy mạnh đàm phán, ký kết các hiệp định giữa hai bên Việt Nam và Trung Quốc nhằm tạo hành lang pháp lý ổn định, thông thoáng cho thương mại và đầu tư.

*Hai là*, phát triển kết cấu hạ tầng thương mại phải được triển khai có hiệu quả và theo quy hoạch có tầm nhìn dài hạn. Trước hết là hợp tác nâng cấp tuyến đường bộ 18 ở phía Việt Nam theo chuẩn quốc tế; xây dựng cơ sở hạ tầng hiện đại cho khu thương mại cửa khẩu Móng Cái; cải tạo và nâng cấp cảng cảng Cái Lân, hệ thống các kho ngoại quan.

*Ba là*, tiến hành nghiên cứu, phân tích những lợi thế và khó khăn khi hành lang đi vào hoạt động để chuyển dịch cơ cấu kinh tế vùng hành lang đi qua nhằm khai thác tối đa lợi thế của hành lang. Trước hết cần tận dụng cơ hội để mở rộng không gian thương mại khu vực hành lang, xây dựng định hướng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội khu vực này và trên cơ sở đó quy hoạch phát triển các ngành kinh tế dọc theo tuyến hành lang.

*Bốn là*, khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới và hiện đại công nghệ. Đẩy mạnh đầu tư, chuyển giao kỹ thuật giữa hai bên. Đặc biệt, với lợi thế về công nghệ, phía Trung Quốc có thể tăng cường đầu tư ở Việt Nam vào các lĩnh vực như khai thác, luyện kim, kỹ thuật và giống cây trồng, ngành chế biến thực phẩm, xây dựng cơ sở hạ tầng, áp dụng hài hòa luật chơi của WTO khi cả 2 nước

đều là thành viên của tổ chức này, nhằm tạo thị trường công bằng cho 2 bên, tránh tình trạng một bên ôn lấn át thị phần của bên kia.

*Năm là*, phối hợp ngăn ngừa và phòng chống các hiện tượng như buôn lậu, gian lận thương mại, lây truyền dịch bệnh, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, bảo vệ môi trường. Đặc biệt, Việt Nam cần có biện pháp để hạn chế xuất khẩu tài nguyên (khoáng sản thô), động vật quý hiếm.

*Sáu là*, thiết lập Ủy ban hỗn hợp hợp tác kinh tế Việt Nam - Quảng Tây hoặc Ủy ban hỗn hợp HLKT đường 18 dưới sự quản lý của Ủy ban hợp tác kinh tế - thương mại Việt Trung để điều hành và xử lý những vấn đề có liên quan, tăng cường sự liên kết gấp gáp thường xuyên giữa hai bên Việt Nam và Trung Quốc cũng như giữa chính quyền các địa phương trên hành lang với chính quyền Quảng Tây (Trung Quốc). Mặt khác cần có kế hoạch xây dựng hệ thống thông tin chung phục vụ cho các doanh nghiệp và các địa phương của hai nước thuộc hành lang này.

HLKT đường 18 được đánh giá là một trong những hành lang có triển vọng để phát triển thương mại. Hoạt động thương mại trên hành lang có nhiều điều kiện phát triển như nguồn nguyên liệu hàng hóa phong phú, được chú trọng của các cấp chính quyền địa phương, cũng như sự phát triển mạnh mẽ của xu hướng hội nhập kinh tế quốc tế. Tuy nhiên, hoạt động thương mại ở đây cũng còn bộc lộ nhiều điểm yếu về chất lượng, mẫu mã hàng hóa, về thủ tục thông quan, chính sách. Do đó, để chớp được thời cơ phát triển trong thời gian tới cần phải có sự phối hợp chặt chẽ và đồng bộ của Nhà nước, các cấp chính quyền trên hành lang và các doanh nghiệp hoạt động buôn bán và thông thương trên hành lang. □